

## Tên bài báo, Font Times New Roman, Cỡ chữ 18, Căn giữa, Cách dòng: 0 pt

Tên tác giả: Nguyễn Văn A<sup>\*1</sup>, Trần Thị B<sup>2</sup>, Font Times New Roman, Cỡ chữ 13,5,  
Căn giữa, Cách dòng: 0 pt, Cách dòng trước: 25 pt, Cách dòng sau: 8 pt

Địa chỉ: Font Times New Roman, Cỡ chữ 10,5, In nghiêng, Cách dòng: 0 pt, Cách dòng trước, sau: 0 pt  
Mỗi địa chỉ 1 dòng

Received 06 March 2013  
Revised 14 April 2013; Accepted 07 May 2013

**Tóm tắt:** Font Times New Roman, Cỡ chữ 10, Cách dòng: 0 pt, Căn lề trái: 1 cm, Căn lề phải: 1 cm. Ví dụ: Tỉnh Hà Tĩnh có sự đa dạng về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên. Sự phân hóa lãnh thổ tự nhiên đã hình thành ở Hà Tĩnh nhiều đơn vị cảnh quan khác nhau. Bản đồ cảnh quan tỉnh Hà Tĩnh được thành lập ở tỉ lệ 1/100.000 cho thấy: cảnh quan tỉnh Hà Tĩnh phân hóa thành bảy cấp: Hệ cảnh quan → Phụ hệ cảnh quan → Kiểu cảnh quan → Lớp cảnh quan → Phụ lớp cảnh quan → Hạng cảnh quan → Loại cảnh quan, tổng hợp trong 5 tiểu vùng cảnh quan (tiểu vùng cảnh quan núi Giăng Màn, tiểu vùng cảnh quan đồi Hương Sơn - Hương Khê, tiểu vùng cảnh quan thung lũng Ngàn Phô - Ngàn Sâu, tiểu vùng cảnh quan đồi núi Cẩm Xuyên - Kỳ Anh và tiểu vùng cảnh quan đồng bằng ven biển Hà Tĩnh). Những kết quả này có ý nghĩa khoa học và thực tế, cung cấp tài liệu có giá trị cho việc sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường khu vực nghiên cứu.

**Từ khóa :** Phân loại cảnh quan, phân vùng cảnh quan, tỉnh Hà Tĩnh.

### 1. Tổng quan

Font Times New Roman, Cỡ chữ 11, Căn dòng đều hai bên, Cách dòng: At least 14,5 pt, Cách dòng trước 4 pt, Cách dòng sau 4 pt, Đầu dòng lùi 0,6 cm.

Từ vài thập niên gần đây, sự tác động ngày càng tăng của con người lên tài nguyên thiên nhiên và môi trường ở nhiều nơi đòi hỏi phải nghiên cứu cảnh quan một cách tổng hợp và hệ thống. Kết quả nghiên cứu cảnh quan chính là cơ sở để giải quyết tổng thể các vấn đề lớn trong xã hội và là một công cụ mạnh mẽ để các nhà quản lý định hướng sử dụng lãnh thổ hợp lý [1,2].

Trên cơ sở hướng tiếp cận cảnh quan học của các tác giả trong và ngoài nước cho thấy: việc sử dụng kết hợp quan điểm kiểu loại và quan điểm cá thể để xây dựng bản đồ phân loại cảnh quan và phân vùng cảnh quan tỉnh Hà Tĩnh tỷ lệ 1/100.000 sẽ thể hiện được ưu thế của các kết quả nghiên cứu

---

\* Tác giả liên hệ  
E-mail

theo hướng địa lý, có ý nghĩa thiết thực trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường khu vực nghiên cứu.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

### 2.1. Tiêu đề, Cách dòng trước 9 pt, Cách dòng sau 9 pt

Nội dung phương pháp nghiên cứu 1. Các bản đồ chuyên đề như Bản đồ địa mạo, Bản đồ sinh khí hậu tỉnh Hà Tĩnh tỷ lệ 1/100.000 và lát cắt cảnh quan đã được xây dựng cùng các bản đồ hợp phần tự nhiên khác là cơ sở cho phân tích đặc điểm phân hóa lãnh thổ tỉnh Hà Tĩnh.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu 2

Nội dung phương pháp nghiên cứu 2.

## 3. Kết quả và thảo luận

### 3.1. Kết quả và thảo luận 1

\* **Tai biến thiên nhiên và biến đổi khí hậu:** Các quá trình ngoại sinh và một số dạng tai biến điển hình đã và đang xảy ra ở Hà Tĩnh gồm: trượt lở, lũ ống, lũ quét, lũ lụt, xói lở bờ sông và bờ biển, rửa trôi và xói mòn bờ mặt, lầy hoá ở khu vực cửa sông, ven biển. Gần đây, biến đổi khí hậu và nước biển dâng ở Hà Tĩnh thể hiện rõ nét qua sự thay đổi nhiệt độ, lượng mưa; sự thay đổi tần suất, quy luật bão, lũ lụt và tình trạng nước biển lấn sâu vào các sông và hiện tượng xâm thực bờ biển ở Hà Tĩnh ngày càng gia tăng. Điều đó đã gây ra những tác động nghiêm trọng tới hoạt động kinh tế, nhất là hoạt động nông nghiệp. Đây được xem là yếu tố tới hạn, có thể gây ra biến đổi lớn trong cảnh quan.

### 3.2. Đặc điểm các đơn vị phân loại cảnh quan

Trên cơ sở tham khảo các hệ thống phân loại cảnh quan tiêu biểu của A.G. Ixatsenco (1961) [7], Trương Quang Hải (1991) [5], Nguyễn Thành Long và nnk (1993) [4], Phạm Hoàng Hải và nnk (1997) [6], Nguyễn Cao Huân và nnk (2003) [8], nhóm tác giả thấy rằng:

- Tất cả các hệ thống đều đảm bảo tính logic theo một trình tự các cấp từ lớn đến nhỏ; mỗi cấp có chỉ tiêu xác định rõ ràng, không để xảy ra trường hợp không biết xếp cá thể vào bậc phân loại nào, cũng như một cá thể không thể xếp vào nhiều bậc.

- Tùy thuộc vào mục tiêu, nội dung nghiên cứu và tỷ lệ bản đồ được xây dựng mà trong các hệ thống có sự khác nhau về số lượng các cấp phụ cũng như chỉ tiêu phân loại.

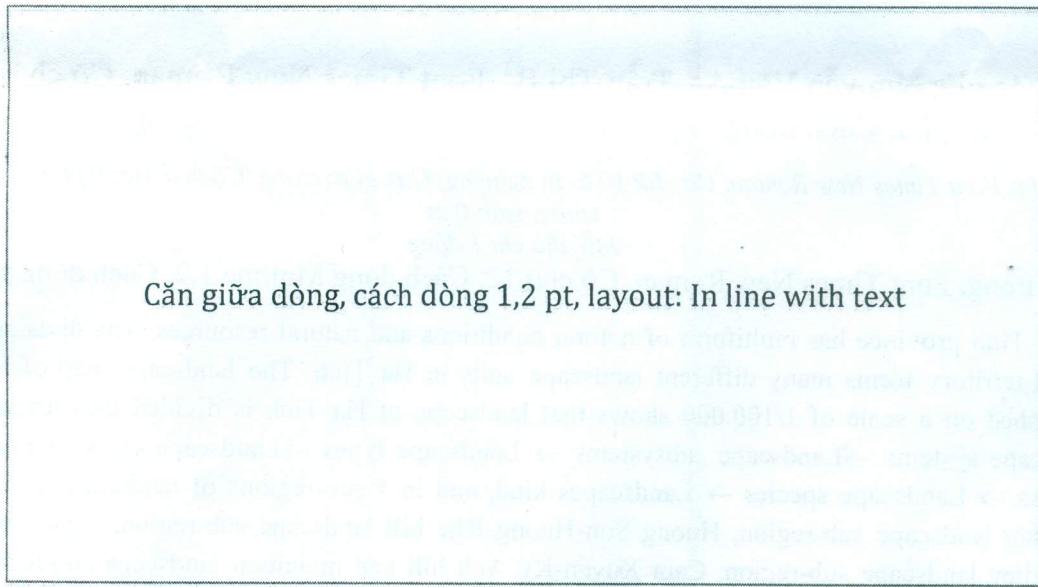
a) **Kiểu cảnh quan:** đặc điểm sinh khí hậu chung quy định kiểu thảm thực vật phát sinh. Hà Tĩnh thuộc kiểu cảnh quan rừng kín thường xanh nhiệt đới mưa mùa.

c) **Lớp cảnh quan:** Đặc trưng hình thái phát sinh của đại địa hình lanh thổ, thể hiện quy luật phân hóa phi địa đới của tự nhiên. Cảnh quan tỉnh Hà Tĩnh được chia làm 3 lớp: lớp cảnh quan núi, lớp cảnh quan đồi và lớp cảnh quan đồng bằng.

Bảng 1: Font Times New Roman, Cỡ chữ 10, Căn giữa dòng, Cách dòng 0 pt, Cách dòng trước 10 pt, Cách dòng sau 10 pt


### 3.3. Kết quả và thảo luận 3

c) **Lớp cảnh quan:** Đặc trưng hình thái phát sinh của đại địa hình lanh thổ, thể hiện quy luật phân hóa phi địa đới của tự nhiên. Cảnh quan tỉnh Hà Tĩnh được chia làm 3 lớp: lớp cảnh quan núi, lớp cảnh quan đồi và lớp cảnh quan đồng bằng.



Căn giữa dòng, cách dòng 1,2 pt, layout: In line with text

Hình 1 : Font Times New Roman, Cỡ chữ 10, Căn giữa dòng, Cách dòng 0 pt, Cách dòng trước 10 pt, Cách dòng sau 10 pt

## 4. Kết luận

Hà Tĩnh là một tỉnh có diện tích không lớn thuộc khu vực Bắc Trung Bộ, nhưng có sự phân hóa tự nhiên đa dạng với 23 kiểu địa hình khác biệt về nguồn gốc hình thái, 10 loại sinh khí hậu theo sự kết hợp giữa nền nhiệt, lượng mưa, độ dài mùa lạnh và độ dài mùa khô; 9 nhóm đất theo nguồn gốc phát sinh và 7 kiểu thảm thực vật.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Angelstam, P., Andersson K., Isacson M., Gavrilov D.V., Axelsson R., Baćkstroṁ M., Degerman E., Elbakidze M. (2013b), "Learning about the history of landscape use for the future: Consequences for ecological and social systems in Swedish Bergslagen", Ambio 42 (2), pp. 146-159.
- [2] Bastian O. (2000), "Landscape classification in Saxony (Germany) — a tool for holistic regional planning", Landscape and Urban Planning 50 (1-3), pp. 145-155.
- [3] Vũ Tự Lập (1976), Cảnh quan địa lý miền Bắc Việt Nam, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Thành Long và nnk (1993), Nghiên cứu xây dựng bản đồ cảnh quan các tỉ lệ trên lãnh thổ Việt Nam, Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, Hà Nội.

Dòng trống, Font Times New Roman, Cỡ chữ 14, Cách dòng Multipe 1,2

Tên bài báo bằng tiếng Anh, Font Times New Roman, Cỡ chữ 18, Căn giữa trang, Cách dòng 0 pt

Tên tác giả: Nguyễn Văn A<sup>1</sup>, Trần Thị B<sup>2</sup>, Font Times New Roman, Cỡ chữ 13,5, Căn giữa, Cách dòng: 0 pt, Cách dòng trước: 25 pt, Cách dòng sau: 8 pt

*Địa chỉ: Font Times New Roman, Cỡ chữ 10,5, In nghiêng, Căn giữa trang, Cách dòng: 0 pt, Cách dòng trước, sau: 0 pt  
Mỗi địa chỉ 1 dòng*

Dòng trống, Font Times New Roman, Cỡ chữ 12, Cách dòng Multipe 1,2, Cách dòng sau 6 pt

Ha Tinh province has multiform of natural conditions and natural resources. The division of the natural territory forms many different landscape units in Ha Tinh. The landscape map of Ha Tinh established on a scale of 1/100.000 shows that landscape of Ha Tinh is divided into seven levels: Landscape systems → Landscape subsystems → Landscape types → Landscape class → Landscape subclass → Landscape species → Landscapes kind, and in 5 sub-regions of landscape (Giang Man mountain landscape sub-region, Huong Son-Huong Khe hill landscape sub-region, Ngan Pho-Ngan Sau valley landscape sub-region, Cam Xuyen-Ky Anh hill and mountain landscape sub-region, and coastal plain landscape sub-region of Ha Tinh province). These results are scientifically significant and applicable in practice, providing valuable references for research on rational use of natural resources and environmental protection in the studied area.

*Keywords:* landscape classification, landscape zoning, Ha Tinh Province